



PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ TRIỂN KHAI HỒ SƠ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ TRẠM Y TẾ XÃ SƠN TÂY HẠ
(Kèm theo Công văn số 1750/UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Sơn Tây Hạ)

STT	Danh mục/Chủng loại thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã gồm VAT)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
I	PHẦN MỀM					
1	Chứng thư số Smart CA	Tài khoản	11	432	4.752.000	Phục vụ ký số bệnh án điện tử gồm 03 bác sĩ, 02 điều dưỡng, 02 Nữ hộ sinh, 03 Y sĩ, 01 Dược sĩ
2	Phần mềm HIS cho Trạm Y tế và các Điểm y tế	Đơn vị	3	7.776.000	23.328.000	
3	Phần mềm Hồ sơ bệnh án điện tử (EMR)	Bệnh án	4,068	6	23.504.904	Theo số lượt khám dự kiến
	Cộng phần mềm				51.584.904	
II	HẠ TẦNG ĐÁP ỨNG AN TOÀN THÔNG TIN CẤP ĐỘ 2					
7	Router Draytek Vigor2962	Cái	3	10.939.499	32.818.498	- Mỗi điểm y tế 1 thiết bị (Mô tả) Vigor2962 High Performance Enterprise VPN Router - Router VPN hiệu năng cao dành cho Doanh nghiệp, Hotel, Resort ... Hỗ trợ WiFi Marketing - Load Balancing 4 WAN, VRRP (Virtual Router Redundancy Protocol) 4 cổng WAN/LAN Switchable (chuyển đổi WAN/LAN linh hoạt và cho phép chạy đối đa 4 WAN đồng thời): - 1 port 2.5 Gigabit WAN, RJ-45 - 1 port Gigabit WAN RJ45 / SFP Combo - 2 port Gigabit WAN / LAN RJ45 thay đổi linh hoạt - 2 port LAN Gigabit RJ-45 - 2 port USB dùng kết nối thiết bị lưu trữ - Multi-WAN Load Balancing & Failover, hỗ trợ đường truyền đa dịch vụ (IPTV, Internet, VoIP...). - VRRP đảm bảo hệ thống mạng luôn sẵn sàng. - NAT Session: 300.000, NAT Throughput: 2.2Gb/s với khả năng chịu tải lên đến 300 user - Hỗ trợ triển khai nhiều dịch vụ cao cấp: Leased line, L2VPN, L3VPN, MetroNET, Static IP, PPOE, PPTP/L2TP, DHCP - VLAN Tag 802.1q Hỗ trợ chia 20 lớp mạng khác nhau, DMZ LAN, IP routed LAN. - VPN server 200 kênh đồng thời, IPSec (IKEv1, IKEv2, XAuth), trong đó có 50 kênh OpenVPN, SSL VPN..., VPN Trunking (Load balancing/Backup). - Tích hợp Wi-Fi Marketing từ các nhà phát triển hàng đầu như Meganet, VNWIFI, Nextify... - Kiểm soát và quản lý băng thông tối ưu đường truyền Internet, chế độ Hight-Availability. - Firewall mạnh mẽ, linh hoạt (IP/MAC Address, Port Service, URL/Web Content Filter...), Firewall SPI dựa trên đối tượng, quản lý nội dung (CSM). - DrayDDNS tên miền động miễn phí của DrayTek - Quản lý tập trung cho 50 Access Point (APM), 30 Switch (SWM) ~~Quản lý tập trung Vigor2962 bằng phần mềm DrayTek VigorACS 2 hoặc Cloud DrayTek Free~~
8	Hệ thống phòng chống mã độc và quản trị tập trung (Smart IR Endpoint License 01 năm)	License	15	338	5.070.000	Theo số lượng máy tính (Mô tả) - Phân tích, phát hiện sớm những sự kiện, hành vi bất thường, các loại mã độc - Thu thập thông tin, giám sát sự kiện an toàn thông tin - Cảnh báo tới quản trị viên qua email, SMS, Telegram theo thời gian thực - Cung cấp các phương thức để ứng phó, xử lý các mối đe dọa - Phát hiện, cách ly, loại bỏ các loại mã độc - Giám sát việc kết nối, sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài - Giám sát việc tuân thủ các chính sách về an toàn thông tin trên máy tính - Giám sát việc sử dụng phần mềm bản quyền: Giám sát danh sách phần mềm cài đặt theo whitelist/blacklist
9	Bộ chuyển mạch Ruijie Reyee RG-ES208GC	Cái	3	1.890.000	5.670.000	(Mô tả) Ruijie Reyee RG-ES208GC - Layer 2 Smart Managed Switch 8 Cổng 10/100/1000BASE-T. - 8cổng 10/100/1000BASE-T. - Tốc độ chuyển mạch: 16Gbps. - MAC: 4K. - Dễ dàng quản lý và cấu hình qua Ruijie cloud. - Tích hợp Web management.
10	Thiết bị phát sóng Wifi Ruijie RG-EW1200G Pro	Cái	6	1.752.840	10.517.040	Mỗi điểm 02 thiết bị (Mô tả) wifi RUIJIE RG-EW1200G Pro - Tốc độ lên đến 1267Mbps - Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz - Số lượng người dùng truy cập đồng thời đề xuất là 30+ - 1 cổng 10/100/1000M WAN (Auto MDI/MDIX), 3 cổng 10/100/1000M LAN - Hỗ trợ dịch vụ Ruijie Cloud miễn phí - Hỗ trợ Mesh nhiều bộ Wifi với nhau. - Hỗ trợ Roamming Layer 2
11	Vật tư thi công, lắp đặt	Gói	1	5.400.000	5.400.000	(Mô tả) Dây mạng Cat6, đầu RJ45, nẹp ống, kệ đỡ, ...
12	Nhân công thi công, cấu hình hệ thống	Gói	1	10.800.000	10.800.000	Nhân công thi công lắp đặt, cấu hình, kiểm tra hệ thống

13	Chi phí chuyên gia khảo sát, xây dựng hồ sơ cấp độ ATTT	Gói	1	20.000.000	20.000.000	(Mô tả) Khảo sát, thu thập thông tin Đánh giá kiến trúc hệ thống và giải pháp ATTT Quy hoạch hệ thống mạng Xây dựng bộ quy chế Xây dựng hồ sơ cấp độ
14	Chi phí dự phòng	Gói	1	8.544.550	8.544.550	(Mô tả) Dự phòng các trường hợp biến động giá cả thị trường và chi phí khác
Cộng hạ tầng ATTT					98.820.088	
III	NĂNG CẤP, BỔ SUNG THIẾT BỊ					
15	Máy tính để bàn/Laptop kèm UPS	Máy	7	19.550.000	136.850.000	Cấu hình theo yêu cầu EMR (Mô tả) Máy tính để bàn hoặc laptop (tối đa 20triệu) Đáp ứng tối thiểu các tiêu chí sau: - CPU tối thiểu i5 thế hệ 12 hoặc tương đương đi kèm card đồ họa - Ram tối thiểu 8GB DDR4 - SSD tối thiểu 500GB - Tối thiểu Windows 10 - Card mạng 01 Gbps - Màn hình tầm 24inch - Nguồn - chuột bàn phím - UPS trữ điện
16	Bản quyền Windows 11 Pro	License	7	5.990.000	41.930.000	
17	Máy Scan	Máy	3	17.000.000	51.000.000	Scan hồ sơ bệnh án
18	Nâng cấp, bảo dưỡng thiết bị hằng năm	Gói	1	20.000.000	20.000.000	
Cộng nâng cấp thiết bị					249.780.000	
				TỔNG CỘNG	400.184.992	

Số tiền bằng chữ: Ba trăm năm mươi hai triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm lẻ tám đồng /.